

Bản án số: **38/2024/HS-PT**

Ngày: 31 - 01 - 2024

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Phú.**

Các Thẩm phán:

Ông **Lê Thị A Đào;**

Ông **Đinh Văn Long.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đoàn Thị ThA Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 239/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Lê Văn A. Do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2023/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Văn A**, sinh năm 1970; quê quán huyện B, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn Duy Hà, xã Bình Dương, huyện B, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp lái xe; trình độ học vấn 9/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê K (Liệt sỹ) và bà Võ Thị X; có vợ là Cao Thị C, có 04 con (lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1996); tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo uỷ quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Ông **Phạm Văn M**, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn Ngọc Sơn Tây, xã Bình Phục, huyện B, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn A đã có giấy phép lái xe hạng B2 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp năm 2019 và có giá trị đến 28/11/2029; là nhân viên của Công ty TNHH MTV Mai Linh Tam Kỳ (gọi tắt là Công ty Mai Linh Tam Kỳ). Khoảng 19h45 phút ngày 22/4/2023, Lê Văn A điều khiển xe taxi BKS 92A-129.49 chạy trên tuyến đường ĐT 613 từ xã Bình Dương đến xã Bình Nguyên, huyện B, tỉnh Quảng Nam với tốc độ khoảng 50km/h. Khi đến đoạn km 04+250 thuộc thôn Bình Túy, xã Bình Giang, nhìn thấy phía trước có một xe mô tô đi cùng chiều nên A tăng tốc độ xe ô tô lên khoảng 76

km/giờ để vượt qua xe mô tô. Trong lúc đang vượt xe mô tô, phát hiện phía trước có xe máy lưu thông ở phần đường bên phải theo hướng đi của bị cáo (sau này xác định là xe gắn máy BKS KB-9023 do ông Phạm Văn Tin điều khiển) nên A điều khiển xe ô tô 92A-129.49 qua phần đường bên trái theo hướng xã Bình Dương đi xã Bình Nguyên để tránh ông Tin. Ngay lúc này ông Tin chuyển hướng xe gắn máy sang phần đường bên phải theo hướng xã Bình Nguyên đi xã Bình Dương. Do khoảng cách quá gần nên xe ô tô 92A-129.49 do Lê Văn A điều khiển đã va vào xe gắn máy BKS 92KB-9023 do ông Phạm Văn Tin điều khiển. Vị trí va chạm ở phần đường bên trái theo hướng xã Bình Dương đi xã Bình Nguyên. Vụ tai nạn giao thông làm ông Phạm Văn Tin chết tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định: (Chọn mép đường bên phải hướng xã Bình Phục- xã Bình Giang làm chuẩn).

- Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn thuộc Km 04+250 ĐT 613 địa phận thôn Bình Túy, xã Bình Giang, huyện B, tỉnh Quảng Nam. Đoạn đường được thảm nhựa bằng phẳng, mặt đường có vạch kẻ sơn màu vàng không liên tục rộng 0,15m chia mặt đường thành 2 làn đường xe chạy ngược chiều nhau; làn đường phía Bình Phục- Bình Giang rộng 3,35m; là đường ngược lại rộng 3,30m.

- Chọn trụ công nhà ông Nguyễn Dự (thôn Bình Túy, xã Bình Giang) làm điểm mốc.

- Chọn mép đường bên phải hướng Bình Phục- Bình Giang làm mép chuẩn.

- Xe ô tô BKS 92A-129.49 đỗ lại ở làn đường bên trái theo hướng Bình Giang- Bình Phục; đầu xe quay chéo về hướng Bình Phục; đuôi xe quay chéo về phương Bình Giang; trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn 0.85m; trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 0.85m; trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn 0.20m. Đo từ trục bánh sau bên phải xe ô tô chéo về hướng Bình Phục 0.85m là điểm khởi đầu của vết cày không liên tục.

- Vết cày không liên tục dài 2.75m rộng 0.65m. Vết cày do xe gắn máy ngã đè lại trên làn đường bên phải theo hướng Bình Phục- Bình Giang. Vết cày có hướng chéo theo hướng Bình Giang-Bình Phục; vết cày có điểm khởi đầu cách mép đường chuẩn 1.80m, điểm cuối tiếp giáp với đầu tay cầm lái bên phải của xe gắn máy BKS 92KB-9023.

- Xe gắn máy BKS 92KB-9023 ngã nghiêng qua phải và nằm lại ở phần đường bên phải theo hướng Bình Phục- Bình Giang; đầu xe quay thẳng vào lề đường bên phải, đuôi xe quay thẳng về phía lề đường bên trái theo hướng Bình Phục -Bình Giang; trục bánh sau cách mép đường chuẩn 1.35m, trục bánh trước cách mép đường chuẩn 0.34m; trục bánh trước cách trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS 92KB-9023 là 0.82m; trục bánh sau bên phải cách đầu nạn nhân 0.75m

- Nạn nhân Phạm Văn Tin nằm ở tư thế ngã ngửa ở phần đường bên phải hướng Bình Phục-Bình Giang, duỗi thẳng hai chân; hai tay duỗi thẳng dọc thân người; đầu quay về hướng Bình Phục; chân quay về hướng Bình Giang.

Tại Bản giám định số 113/KL-KTHS(PY) ngày 08/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Quảng Nam kết luận ông Phạm Văn Tin chết là do sốc chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín, gãy 1/3 trên hai xương cẳng chân phải.

Tại Bản kết luận giám định số 971/KL-KTHS ngày 08/5/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận trong mẫu máu ghi thu của tử thi Phạm Văn Tin gửi giám định có tìm thấy cồn; nồng độ Ethanol là 301miligam/100mililit máu.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2023/HS-ST ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, x, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo **Lê Văn A** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 19/9/2023, bị cáo Lê văn A có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 22/9/2023, người đại diện theo uỷ quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Văn M có đơn kháng cáo xin cho bị cáo Lê Văn A được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là có cơ sở. Tuy nhiên, bị hại cũng có một phần lỗi đó là: người bị hại khi điều khiển xe gắn máy đã sử dụng rượu, bia (nồng độ Ethanol là 301miligam/100mililit máu), không làm chủ tay lái, điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên phải của bị cáo rồi bật ngược lại phần đường bên phải của bị hại, làm cho bị cáo phải điều khiển xe né tránh xe của bị hại nên đã xảy ra vụ tai nạn giao thông, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét lỗi này của người bị hại. Sau khi xét xử sơ thẩm, người đại diện theo uỷ quyền của đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện theo uỷ quyền của đại diện hợp pháp cho bị hại, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Lê Văn A thống nhất ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, không trA luận gì và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Văn A và người đại diện theo uỷ quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, kết quả giám định pháp y về nguyên nhân chết của người bị hại, các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại

phiên tòa; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lê Văn A đã có giấy phép lái xe hạng B2. Khoảng 19h45 phút ngày 22/4/2023, Lê Văn A điều khiển xe taxi BKS 92A-129.49 chạy trên tuyến đường ĐT 613 từ xã Bình Dương đến xã Bình Nguyên, huyện B, tỉnh Quảng Nam. Khi đến đoạn km 04+250 thuộc thôn Bình Túy, xã Bình Giang, A tăng tốc độ xe ô tô lên khoảng 76km/h để vượt qua xe mô tô đi cùng chiều. Trong lúc đang vượt xe mô tô, A phát hiện phía trước ở phần đường bên phải theo hướng đi của bị cáo có xe gắn máy BKS KB-9023 do ông Phạm Văn Tin điều khiển chạy ngược hướng xe của bị cáo (xã Bình Nguyên đi xã Bình Dương), nên A điều khiển xe ô tô 92A-129.49 qua phần đường bên trái theo hướng đi của bị cáo để tránh ông Tin. Nhưng lúc này ông Tin chuyển hướng xe gắn máy sang phần đường bên phải theo hướng đi của bị hại (xã Bình Nguyên đi xã Bình Dương) thì xe ô tô 92A-129.49 do Lê Văn A điều khiển đã va vào xe gắn máy 92KB-9023 do ông Phạm Văn Tin điều khiển gây ra vụ tai nạn giao thông làm ông Phạm Văn Tin chết tại chỗ. Hành vi của Lê Văn A là điều khiển xe ô tô không quan sát tình trạng mặt đường, không đi đúng phần đường theo quy định, đã vi phạm vào các khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2023/HS-ST ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Lê Văn A về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lê Văn A và người đại diện theo uỷ quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại, thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 đồng thời áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để xử phạt bị cáo Lê Văn A 06 tháng tù, mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm chưa xem xét lỗi của người bị hại. Người bị hại khi điều khiển xe gắn máy đã sử dụng rượu, bia (nồng độ Ethanol là 301miligam/100mililit máu), không làm chủ tay lái, điều khiển xe chạy loạng choạng, chạy lấn sang phần đường bên phải của bị cáo rồi bật ngược lại phần đường bên phải của bị hại, làm cho bị cáo phải điều khiển xe né tránh xe của bị hại nên đã xảy ra vụ tai nạn giao thông, do đó, bị hại cũng có một phần lỗi. Sau khi xét xử sơ thẩm, người đại diện theo uỷ quyền của đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo xin cho bị cáo Lê Văn A được hưởng án treo; bị cáo có bà nội (bà Nguyễn Thị Khâm) là Mẹ VNAH, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện theo uỷ quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lê Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn A và người đại diện theo uỷ quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2023/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam về hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Xử phạt bị cáo Lê Văn A **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (31/01/2024), về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Giao bị cáo Lê Văn A cho Ủy ban nhân dân xã Bình Dương, huyện B, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*).

2. Bị cáo Lê Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (*ngày 31/01/2024*).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

Huỳnh Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Phú

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Tăng Trung, Nguyễn Như Tiền không cung cấp chứng cứ mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đặng Quang Hùng cung cấp chứng cứ mới là có bà ngoại (bà Hồ Thị Ngân) có công cách mạng; nộp phạt 20.000.000 đồng, nộp án phí 200.000 đồng. Bị cáo Ngô Văn Minh Hoàng cung cấp đơn xin cứu xét, có cha (ông Ngô Phận) là người có thành tích được tặng bằng khen, bị ốm đau, vợ thường ốm đau, bản thân là lao động Ch. Tuy nhiên, xét mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp và không nặng nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Ngô Đức Thắng, Trần Văn Bình không cung cấp chứng cứ mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo Trần Thị Minh Phượng cung cấp chứng cứ mới là đã nộp phạt 10.000.000 đồng, nộp tiền án phí sơ thẩm 200.000 đồng. Tuy nhiên, xét mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp và không nặng nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Trần Văn Vương, Nguyễn Viết Hiếu, Nguyễn Văn Phúc đều cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới: bị cáo Trần Văn Vương cung cấp Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động Ch trong gia đình nuôi mẹ già và 02 con nhỏ đang tuổi ăn học. Bị cáo Nguyễn Văn Phúc cung cấp chứng cứ bị cáo được UBND thị trấn Sịa, huyện Quảng Điền tặng Giấy khen đã có nhiều thành tích trong công tác vận động ủng hộ quỹ vì người nghèo năm 2021, chú ruột là liệt sĩ. Bị cáo Nguyễn Viết Hiếu đã nộp số tiền 14.200.000 đồng (10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung; 4.000.000 đồng tiền thu lợi bất Ch và 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm), mẹ bị bệnh nặng, Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động Ch trong gia đình nuôi con nhỏ, vợ đã ly hôn, mẹ bị bệnh nặng. Tuy nhiên, xét thấy mức

án mà Toà sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là không nặng, đảm bảo nguyên tắc cá thể hóa hình phạt trong vụ án có đồng phạm nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.